

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÂN SƠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2021/DS-ST**

Ngày: 30-9-2021

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Hùng.

2. Ông Lý Văn Trường.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà La Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa:*
Bà Tô Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 17/2021/TLST- DS ngày 15 tháng 06 năm 2021 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST- DS ngày 30/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-DS, ngày 15/9/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt. Địa chỉ: Tòa nhà Thaiholding, số 210 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn Sơn - Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Bình Nguyên - Chức vụ: Phó Giám Đốc Phụ trách Phòng giao dịch huyện Ngân Sơn. Địa chỉ trụ sở Phòng giao dịch: Khu Phố, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- Bị đơn: Bà Phùng Thị T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn A, thị trấn B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện nộp trực tiếp tại Tòa án ngày 07/06/2021 và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần (TMCP) Bưu điện Liên Việt trình bày:

Ngày 09/03/2017, Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Chi nhánh Bắc Kạn đã ký Hợp đồng tín dụng số 04/HD/090317/04/260/HĐTD-LienVietPostBank.BK với Bà Phùng Thị T với số tiền là 50.000.000 đồng, thời

hạn vay vốn: 48 tháng, lãi suất cho vay: 12,8%/năm tại thời điểm giải ngân. Khoản vay của Hợp đồng tín dụng nêu trên không có tài sản bảo đảm.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng số 04/HD/090317/04/260/HĐTD-LienVietPostBank.BK bà Phùng Thị T đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng dẫn đến khoản vay đã chuyển nợ quá hạn kể từ thời điểm 25/11/2019. Từ đó đến nay bà Phùng Thị T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Bưu điện Liên Việt. Ngay khi khoản vay của bà Phùng Thị T chuyển nợ quá hạn Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện để gia đình khách hàng thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng vẫn không có kết quả. Bà Phùng Thị T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ và thường xuyên vi phạm cam kết.

Tính đến ngày 04/06/2021, tổng dư nợ tạm tính của khoản vay tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt là: 22.760.264 đồng, trong đó, nợ gốc: 17.708.323 đồng, nợ lãi trong hạn: 1.744.428 đồng, nợ lãi quá hạn: 3.307.513 đồng.

Trên cơ sở những nội dung đã trình bày ở trên, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt kính đề nghị Quý Tòa xem xét và giải quyết các yêu cầu của Ngân hàng, cụ thể:

1. Buộc Bà Phùng Thị T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ ngay cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt theo Hợp đồng tín dụng số 04/HD/090317/04/260/HĐTD-LienVietPostBank.Bk, ngày 09/03/2017 với tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm 30/9/2021 là: 22.853.365 đồng, Trong đó, nợ gốc: 17.708.323 đồng, nợ lãi trong hạn: 1.744.428 đồng, nợ lãi quá hạn: 3.400.614 đồng và các khoản phí khác theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng cho đến khi thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ (bao gồm án phí và chi phí thi hành án sau này).

2. Trường hợp Bà Phùng Thị T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc chỉ trả được một phần khoản nợ thì Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định Pháp luật

Bị đơn bà Phùng Thị T trong quá trình giải quyết vụ án không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, dù đã được Tòa án triệu tập nhiều lần tại các phiên hòa giải và công khai chứng cứ. Tuy nhiên, ngày 23/6/2021, bị đơn có đơn trình bày gửi tới Tòa án và trình bày với nội dung sau:

Bà Phùng Thị T xác nhận có vay của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền nêu trên, bà cho rằng từ khi vay bà đã thực hiện nghĩa vụ trả nợ định kỳ hàng tháng, tuy nhiên kể từ thời điểm tháng 10/2019 vì lý do bố đẻ của bà đi làm bên Trung Quốc bị đột tử bên đó, bà đã phải bỏ ra một khoản tiền để chi phí cho việc đưa thi hài bố của bà về Việt Nam, cùng với việc lo các chi phí mai táng cho bố của mình, chính vì vậy mới dẫn đến khó khăn trong việc trả nợ. Đến tháng 10/2020, bà có xin đi làm công nhân tại công ty dưới Thái Nguyên, tuy nhiên vì dịch bệnh covid dẫn đến thu nhập không ổn định nên ảnh hưởng đến việc trả nợ cho phía Ngân hàng, do vậy bà có đề nghị Tòa án giải quyết gia hạn cho bà trả nợ Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền nợ nêu trên theo hợp đồng tín dụng ký kết giữa các bên kể từ ngày 01/9/2021, bà hứa sẽ thực hiện nghĩa vụ đầy đủ.

Tuy nhiên, phía Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn phải trả nợ theo đơn khởi kiện đã yêu cầu, do vậy vụ án không hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn phát biểu ý kiến:

Phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ các hoạt động tố tụng về xác định quan hệ pháp luật, tư cách tham gia tố tụng của đương sự, thẩm quyền giải quyết của Tòa án, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho viện kiểm sát nghiên cứu theo thẩm quyền, thủ tục gửi, cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và người tham gia tố tụng tất cả đều đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các phần của phiên tòa sơ thẩm. Thư ký phiên tòa thực hiện đúng và đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án mà không có lý do.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 26, Điều 35, 39, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 117, 118, 119, 351, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 90, 91, 95 và Điều 98 của Luật tổ chức tín dụng; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Phùng Thị T phải trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm 30/9/2021 là: 22.853.365 đồng, Trong đó, nợ gốc: 17.708.323 đồng, nợ lãi trong hạn: 1.744.428 đồng, nợ lãi quá hạn: 3.400.614 đồng và các khoản phí khác theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng cho đến khi thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ. Bà T còn phải tiếp tục chịu tiền lãi kể từ sau ngày tuyên án cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thu thập đầy đủ lời khai của nguyên đơn, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn bà Phùng Thị T dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa tuy nhiên bà T

liên tục vắng mặt mà không có lý do, vì vậy căn cứ vào các quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

Tòa án cũng đã thực hiện đầy đủ việc thu thập chứng cứ phục vụ cho việc giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật qua việc nguyên đơn cung cấp tài liệu, chứng cứ cũng như việc Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Xét hợp đồng tín dụng được ký kết giữa các bên được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, các bên ký kết hợp đồng trên tinh thần tự nguyện, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm, và trái đạo đức xã hội. Quá trình thực hiện hợp đồng, phía bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết theo hợp đồng tín dụng được ký kết giữa các bên theo Hợp đồng tín dụng số 04/HD/090317/04/260/HĐTD-LienVietPostBank.Bk, do vậy việc nguyên đơn khởi kiện và việc Tòa án thụ lý vụ án và xác định đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng là đúng thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật tố tụng.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

3.1. Xét yêu cầu trả tiền gốc của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt thấy rằng:

Theo Hợp đồng tín dụng số: 04/HD/090317/04/260/HĐTD-LienVietPostBank.BK giữa Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt với Bà Phùng Thị T với số tiền là 50.000.000 đồng, thời hạn vay vốn: 48 tháng, lãi suất cho vay: 12,8%/năm tại thời điểm giải ngân. Khoản vay của Hợp đồng tín dụng nêu trên không có tài sản bảo đảm.

Căn cứ vào các Giấy Thông báo nợ quá hạn ngày 17/1/2020 và ngày 01/4/2021, Thông báo thu hồi toàn bộ khoản nợ của bà Phùng Thị T do Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt cung cấp có đủ căn cứ xác định bà Phùng Thị T chưa trả cho Ngân hàng các khoản tiền gốc trên, Hợp đồng trên đã quá thời hạn trả nợ. Bà Phùng Thị T đã được Tòa án triệu tập nhiều lần để giải quyết vụ án nhưng đều vắng mặt không có chứng cứ phản bác. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Phùng Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt là phù hợp với quy định tại các Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

3.2. Xét yêu cầu trả lãi của Ngân hàng thấy rằng: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng nêu trên, các Giấy Thông báo nợ quá hạn ngày 18/11/2020, ngày 15/7/2020, 17/01/2020, 01/4/2021 của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt là có căn cứ cần chấp nhận và phù hợp với quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Buộc bà Phùng Thị T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm 30/9/2021 là: 22.853.365 đồng, Trong đó, nợ gốc: 17.708.323 đồng, nợ lãi trong hạn: 1.744.428 đồng), nợ lãi quá hạn: 3.400.614 đồng và các khoản phí khác theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng cho đến khi thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ.

[4] Về xử lý tài sản bảo đảm: Hợp đồng tín dụng số 04/HD/090317/04/260/HĐTD-LienVietPostBank.BK không có tài sản bảo đảm nên HĐXX không xem xét áp dụng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Phùng Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, 39, 147 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 351, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Các Điều 90, 91, 95 và Điều 98 của Luật tổ chức tín dụng năm 2020; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án tuyên xử:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt đối với bị đơn bà Phùng Thị T.

Buộc bị đơn bà Phùng Thị T phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt tổng số tiền bao gồm cả gốc và lãi tính đến ngày 30/9/2021 là: 22.853.365 đồng, Trong đó, dư nợ gốc: 17.708.323 đồng, nợ lãi là: 5.145.042 đồng (trong đó: nợ lãi trong hạn: 1.744.428 đồng, nợ lãi quá hạn: 3.400.614 đồng và các khoản phí khác theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 04/HD/090317/04/260/HĐTD-LienVietPostBank.BK, ngày 09/3/2017, đã ký kết với ngân hàng cho đến khi thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ.

Thời hạn trả nợ tính từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi thi hành xong toàn bộ số tiền nêu trên, bên phải thi hành án là bà Phùng Thị T phải còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất được xác định theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Bị đơn bà Phùng Thị T phải chịu 1.142.668 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt 550.630 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 08249 ngày 15/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo:

4.1. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

4.2. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Ngân Sơn;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn B;
- Chi cục THADS huyện Ngân Sơn;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Hùng

Lý Văn Trường

Nguyễn Thái Công

Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán
Tòa án nhân dân tối cao